

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/ HNGĐ-ST

Ngày: 24/9/2024

V/v: *Hôn nhân và gia đình*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Nghị.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Xuân Toàn và ông Phạm Hồng Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 49/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2024, về việc “*Hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/9/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19/9/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị H, sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn Hòa B, xã Lâm Trung Th, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ở hiện nay: Thôn Linh H, xã Quảng H, huyện Quảng X, tỉnh Thanh Hóa; (*Có mặt*).

Bị đơn: Anh Lê Hồng Q, sinh năm: 1986; địa chỉ: Thôn Hòa B, xã Lâm Trung Th, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh, (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 7 năm 2024 và bản tự khai, cũng như tại phiên tòa hôm nay, chị Đỗ Thị H trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đỗ Thị H kết hôn với anh Lê Hồng Q trên cơ sở tình yêu tự nguyện, không bị ai lừa dối, ép buộc và đăng ký kết hôn vào ngày

05/9/2019 tại UBND xã Quảng h, huyện Quảng X, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại thôn Hòa B, xã Lâm Trung Th, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh. Vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến tháng 8 năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, không nhường nhịn, yêu thương nhau, thiếu trách nhiệm, quan tâm nhau; đã hơn 03 năm nay vợ chồng sống ly thân. Nay chị Đỗ Thị H xác nhận tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa; mâu thuẫn giữa vợ chồng đã đến mức trầm trọng; đời sống chung không thể kéo dài; mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Đỗ Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lê Hồng Q.

- *Về quan hệ con chung và cấp dưỡng:* Vợ chồng có 01 con chung là Lê Đỗ Minh Nh, sinh ngày 19/02/2020, từ khi vợ chồng ly thân đến nay con sống chung với chị H. Nếu vợ chồng ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị H không yêu cầu anh Lê Hồng Q phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản và nợ chung:* Chị Đỗ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Lê Hồng Q theo tài liệu có tại hồ sơ vụ án thể hiện:

Tòa án nhân dân huyện Đức Th đã phối hợp với chính quyền địa phương xã Lâm Trung Th, huyện Đức Th trực tiếp đến nhà tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các văn bản tố tụng khác cho anh Lê Hồng Q, nhưng anh Q không ở nhà nên Tòa án giao cho mẹ đẻ anh Q là bà Đoàn Thị Th nhận thay và bà Th đồng ý chịu trách nhiệm giao lại cho anh Q, nhưng anh Lê Hồng Q vẫn vắng mặt tại các phiên họp, phiên hoà giải mà không có lý do.

Tại phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 19/9/2024 anh Q vắng mặt nên Tòa án hoãn phiên tòa; tại phiên tòa hôm nay anh Q vắng mặt lần thứ 2 không có lý do; Chị Đỗ Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án thấy rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn cơ bản đã thực hiện đúng pháp luật. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án anh Lê Hồng Q đã được Tòa án triệu tập họp lê các văn bản tố tụng nhưng anh Q vắng mặt không có lý do là không chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Đỗ Thị H được ly hôn anh Lê Hồng Q.

Về quan hệ con chung và cấp dưỡng: Căn cứ vào Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, giao con chung Lê Đỗ Minh Nh, sinh ngày 19/02/2020 cho chị Đỗ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Đỗ Thị H không yêu cầu anh Lê Hồng Q cấp dưỡng nuôi con nên miễn xét.

Về tài sản và nợ chung: Chị Đỗ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Chị Đỗ Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Đây là quan hệ tranh chấp “Hôn nhân và gia đình” quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, giữa nguyên đơn chị Đỗ Thị H và bị đơn anh Lê Hồng Q, cùng địa chỉ: Thôn Hòa B, xã Lâm Trung Th, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng khác, nhưng anh Lê Hồng Q không có mặt tại Tòa án gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Ngày 19 tháng 9 năm 2024 Tòa án mở phiên tòa xét xử lần thứ nhất, anh Lê Hồng Q vắng mặt nên Hội đồng xét xử phải hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay anh Lê Hồng Q vắng mặt lần thứ 2 không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Lê Hồng Q.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Đỗ Thị H kết hôn với anh Lê Hồng Q trên cơ sở tình yêu tự nguyện, không bị lừa dối hay ai ép buộc và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quảng h, huyện Quảng X, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 05/9/2019. Điều đó phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn của chị H, anh Q do UBND xã Quảng h, huyện Quảng X, tỉnh Thanh Hóa cấp và chị H giao nộp tại hồ sơ vụ án. Do đó, có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Đỗ Thị H và anh Lê Hồng Q là hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau đến tháng 08 năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn, sống ly thân, mỗi người tự lo cuộc sống riêng mà không có sự quan tâm nhau. Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án anh Lê Hồng Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Q để tham gia các buổi làm việc, hòa giải, phiên tòa nhưng anh Q đều vắng mặt chứng tỏ anh Q không quan tâm đến việc có cần tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân của vợ chồng hay không. Điều đó chứng tỏ rằng tình trạng hôn nhân vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đòi

sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, xử cho chị Đỗ Thị H được ly hôn anh Lê Hồng Q

[3] *Về con chung và cấp dưỡng*: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Đỗ Minh Nh, sinh ngày 19/02/2020. Từ thời điểm vợ chồng sống ly thân đến nay con ở cùng với chị H tại xã Quảng h, huyện Quảng X, tỉnh Thanh Hóa, chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con đảm bảo điều kiện sống và học tập cho con phát triển bình thường. Đồng thời chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, còn anh Lê Hồng Q vắng mặt và cũng không có ý kiến gì. Để đảm bảo cuộc sống và tâm lý ổn định cho con, cần giao con Lê Đỗ Minh Nh cho chị Đỗ Thị H tiếp tục nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi là có cơ sở theo khoản Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đỗ Thị H không yêu cầu nên không xem xét.

[4] *Về tài sản và nợ chung*: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Chị Đỗ Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Đỗ Thị H và anh Lê Hồng Q có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận cho chị Đỗ Thị H ly hôn anh Lê Hồng Q.
2. Giao con chung Lê Đỗ Minh Nh, sinh ngày 19/02/2020 cho chị Đỗ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Lê Hồng Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở.
3. Chị Đỗ Thị H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp đủ theo Biên lai thu tiền số 0007406 ngày 12/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh.
4. Chị Đỗ Thị H có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Lê Hồng Q có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- VKS huyện Đức Th;
- VKS tỉnh Hà Tĩnh;
- Toà án tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- THADS huyện Đức Th;
- UBND xã Quảng H;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quang Nghị